

Thời gian làm bài: 120 phút

Yêu cầu:

- Mỗi câu gồm hai phần: phân lí thuyết và phân áp dụng (ví dụ thể hiện nội dung ở lí thuyết).
- Đề gồm 3 câu: Câu 1 (3 điểm); Câu 2 (3 điểm); Câu 3 (4 điểm).

**Ôn tập:**

Câu 1. Những thành tố cơ sở của phương pháp dạy học (Tr. 98 – 123).

Câu 2. Những câu cơ bản của quá trình dạy học (Tr. 123 – 135).

Câu 3. Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề:

- Thực hiện dạy học và giải quyết vấn đề (Tr. 151 – 155).
- Những cách thông dụng để tạo tình huống gợi vấn đề (Tr. 155 – 158).

Câu 4. Tổ chức dạy học hợp tác theo nhóm (Tr. 163 – 166).

Câu 5. Dạy học khái niệm toán học:

- Vị trí của khái niệm và yêu cầu dạy học khái niệm (Tr. 237 – 238).
- Những con đường tiếp cận khái niệm (Tr. 238 – 242).

Câu 6. Dạy học định lí toán học:

- Hai con đường dạy học định lí (Tr. 248 – 250).
- Những hoạt động củng cố định lí (Tr. 250 – 252).

Câu 7. Dạy học thuật giải và quy tắc tựa thuật giải (Tr. 261 – 265).

Câu 8. Dạy học giải bài tập toán:

- Vai trò của bài tập trong quá trình dạy học (Tr. 266 – 267).
- Các yêu cầu đối với lời giải (Tr. 267 – 268).

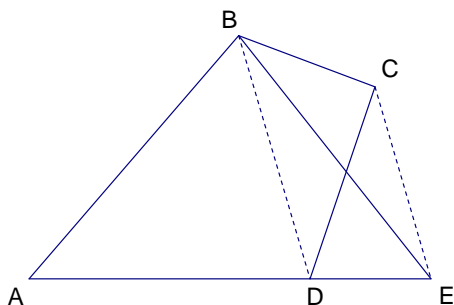
Một số bài tập tham khảo:

Bài 1. Hướng dẫn học sinh tìm tòi các cách giải bài tập sau:

“Một ô tô dự định đi từ A đến B trong một thời gian nhất định. Nếu xe chạy với vận tốc 35km/h thì đến chậm mất 2 giờ. Nếu xe chạy với vận tốc 50km/h thì đến nơi sớm hơn 1 giờ. Tính quãng đường AB và thời gian dự định đi lúc đầu”

Bài 2. Hướng dẫn học sinh tìm tòi lời giải bài toán sau:

“Trên hình 1 cho  $BD \parallel CE$ . Chứng minh rằng diện tích của tam giác ABE bằng diện tích của tứ giác ABCD. Từ kết quả của bài toán này, chứng minh rằng luôn luôn có một tam giác mà diện tích của nó bằng diện tích của một tứ giác cho trước”.



Hình 1